

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả loại pháp phần Bồ-đề và các Bồ-đề, tất cả như thế đều chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, không hợp, không tan, không sắc, không thấy, không đối, nhất tướng, gọi là vô tướng thì làm sao pháp phần Bồ-đề như thế có thể thủ Bồ-đề?

Bạch Thế Tôn! Chẳng phải phi tương ưng, chẳng phải bất tương ưng, không hợp, không tan, không sắc, không thấy, không đối, nhất tướng, gọi là pháp vô tướng có thể đối với pháp khác có thủ có xả.

Bạch Thế Tôn! Thí như hư không đối với tất cả pháp không thủ không xả, vì tự tướng là không, các pháp cũng như vậy, tự tướng đều không, chẳng phải đối với pháp khác có thủ, có xả thì tại sao có thể nói pháp phần Bồ-đề có thể thủ Bồ-đề?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói. Vì tự tướng của tất cả pháp đều không, không thủ, không xả. Nhưng các hữu tình đối với nghĩa không của tự tướng của tất cả pháp, chẳng có thể hiểu rõ, nên vì thương xót họ mà phương tiện tuyên nói pháp phần Bồ-đề có thể thủ Bồ-đề.

Lại nữa, Thiện Hiện! Hoặc sắc, hoặc thọ, tướng, hành, thức; hoặc nhãn xứ, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ; hoặc sắc xứ, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ; hoặc nhãn giới, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới; hoặc sắc giới, hoặc thanh, hương, vị, xúc, pháp giới; hoặc nhãn thức giới, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới; hoặc nhãn xúc, hoặc nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc; hoặc các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, hoặc các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra; hoặc địa giới, hoặc thủy, hỏa, phong, không, thức giới; hoặc vô minh, hoặc hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ ưu, não; hoặc bố thí Ba-la-mật-đa, hoặc tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; hoặc pháp không nội, hoặc pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp

không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; hoặc chơn như, hoặc pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghi; hoặc sơ thiền, hoặc đệ nhị, đệ tam, đệ tứ thiền; hoặc từ vô lượng, hoặc bi, hỷ, xả vô lượng; hoặc Không vô biên xứ, hoặc Thức vô biên xứ, hoặc Vô sở hữu xứ, hoặc Phi tướng phi phi tướng xứ; hoặc bốn niệm trụ, hoặc bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; hoặc Thánh đế khổ, hoặc Thánh đế tập, diệt, đạo; hoặc pháp môn giải thoát không, hoặc pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên; hoặc tám giải thoát, hoặc tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; hoặc tất cả pháp môn Tam-ma-địa, hoặc tất cả pháp môn Đà-la-ni; hoặc bậc Cực hỷ, hoặc bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiên tuệ, bậc Pháp vân; hoặc năm loại mắt, hoặc sáu phép thần thông; hoặc mười lực Phật, hoặc bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng; hoặc đại từ, hoặc đại bi, đại hỷ, đại xả; hoặc pháp không quên mất, hoặc tánh luôn luôn xả; hoặc trí nhất thiết, hoặc trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; hoặc quả Dự lưu, hoặc quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; hoặc tất cả hạnh Đại Bồ-tát; hoặc sự đoạn trừ vĩnh viễn tất cả tập khí tương tục; hoặc quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật; hoặc cảnh giới hữu vi, hoặc cảnh giới vô vi; tất cả pháp như thế, ở trong thánh pháp Tỳ-nại-da này đều chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, không hợp, không tan, không sắc, không thấy, không đối, nhất tướng, đó là vô tướng. Phật vì lợi ích cho các loài hữu tình khiến được hiểu biết đúng đắn, nhập thật tướng của pháp, vì thế tục mà nói, chẳng phải vì thắng nghĩa.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp như thế, nên học trí kiến; học trí kiến rồi, như thật thông đạt các pháp như thế nên nhiếp thọ; các pháp như thế chẳng nên nhiếp thọ.

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát đối với những pháp nào khi học trí kiến như thật thông đạt rồi chẳng nên nhiếp thọ? Và đối với những pháp nào khi học trí kiến như thật thông đạt rồi, nên nhiếp thọ?

- Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát đối với pháp của các bậc Thanh văn, Độc giác, học trí kiến như thật thông đạt rồi, chẳng nên nhiếp thọ; đối với các pháp tương ưng với trí nhất thiết trí học trí kiến như thật thông đạt tất cả tướng rồi, nên nhiếp thọ.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát đối với thánh pháp Tỳ-nại-da này nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa như thế.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Phật nói thánh pháp Tỳ-nại-da, vậy thì những gì gọi là thánh pháp Tỳ-nại-da?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Hoặc chư Thanh văn, hoặc chư Độc giác, hoặc chư Đại Bồ-tát, hoặc chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, tất cả các vị ấy đều cùng tham dục, sân nhuế, ngu si chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan, đều cùng với thân kiến, giới cấm thủ, nghi chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với dục tham, sân nhuế chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với sắc ái, vô sắc ái, trạo cử, mạn, vô minh, chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với sơ thiền, chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với đệ nhị, đệ tam, đệ tứ thiền chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với từ vô lượng chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với bi, hỷ, xả vô lượng chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với định Không vô biên xứ, chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với bốn niệm trụ chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan, đều cùng với bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với Thánh đế khổ chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan, đều cùng với Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với pháp môn giải thoát không chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan, đều cùng với pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với tám giải thoát chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan, đều cùng với tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biên xứ chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với năm loại mắt chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan, đều cùng với

sáu phép thân thông chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương
ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với bố thí Ba-la-mật-đa chẳng
phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan,
đều cùng với tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa
chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng
tan; đều cùng với pháp không nội chẳng phải tương ưng, chẳng phải
chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan, đều cùng với pháp không
ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn,
pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp
không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp
không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng,
pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng
thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp
không không tánh tự tánh chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng
tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với chơn như chẳng phải
tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan, đều
cùng với pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối
khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh
giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng phải tương ưng, chẳng phải
chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với bậc Cực hỷ
chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng
tan, đều cùng với bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực
nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ,
bậc Pháp vân chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng,
chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với tất cả pháp môn Tam-ma-địa
chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng
tan, đều cùng với tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng phải tương ưng,
chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với mười
lực Phật chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng
hợp chẳng tan, đều cùng với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết
thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng phải tương ưng, chẳng
phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với đại từ
chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng
tan, đều cùng với đại bi, đại hỷ, đại xả chẳng phải tương ưng, chẳng
phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với pháp không
quên mất chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng
hợp chẳng tan, đều cùng với tánh luôn luôn xả chẳng phải tương ưng,
chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với trí
nhất thiết chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng

hợp chẳng tan, đều cùng với trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan; đều cùng với cảnh giới hữu vi chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan, đều cùng với cảnh giới vô vi chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.

Này Thiện Hiện! Những pháp ấy gọi là Thánh pháp Tỳ-nại-da, vì vậy gọi là Thánh pháp Tỳ-nại-da. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tất cả pháp này không sắc, không thấy, không đối, nhất tướng gọi là vô tướng. Các vị Thánh ấy như thật hiện thấy.

Này Thiện Hiện! Không sắc cùng không sắc, chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp, chẳng tan; không thấy cùng với không thấy, không đối cùng với không đối, nhất tướng cùng với nhất tướng, cũng chẳng phải tương ưng, chẳng phải chẳng tương ưng, chẳng hợp chẳng tan.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát đối với Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa không sắc, không thấy, không đối, nhất tướng, vô tướng này, thường nên tu học; học rồi, chẳng thủ đắc tướng của tất cả pháp.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát nên học tướng của sắc, cũng nên học tướng của thọ, tướng, hành, thức chẳng? Nên học tướng của nhãn xứ, cũng nên học tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng? Nên học tướng của sắc xứ, cũng nên học tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng? Nên học tướng của nhãn giới, cũng nên học tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới chẳng? Nên học tướng của sắc giới, cũng nên học tướng của thanh, hương, vị, xúc, pháp giới chẳng? Nên học tướng của nhãn thức giới, cũng nên học tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới chẳng? Nên học tướng của nhãn xúc, cũng nên học tướng của nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc chẳng? Nên học tướng của các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cũng nên học tướng của các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra chẳng? Nên học tướng của địa giới, cũng nên học tướng của thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng? Nên học tướng của vô minh, cũng nên học tướng của hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ ưu, não chẳng? Nên học tướng của bố thí Ba-la-mật-đa, cũng nên học tướng của tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng? Nên học tướng của pháp không nội, cũng nên học tướng của pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thẳng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không

rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng? Nên học tướng của chơn như, cũng nên học tướng của pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì chẳng? Nên học tướng của sơ thiên, cũng nên học tướng của đệ nhị, đệ tam, đệ tứ thiên chẳng? Nên học tướng của từ vô lượng, cũng nên học tướng của bi, hỷ, xả vô lượng chẳng? Nên học tướng của Không vô biên xứ, cũng nên học tướng của Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ chẳng? Nên học tướng của bốn niệm trụ, cũng nên học tướng của bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chẳng? Nên học tướng của pháp môn giải thoát không, cũng nên học tướng của pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chẳng? Nên học tướng của Thánh đế khổ, cũng nên học tướng của Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng? Nên học tướng của tám giải thoát, cũng nên học tướng của tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chẳng? Nên học tướng của năm loại mắt, cũng nên học tướng của sáu phép thần thông chẳng? Nên học tướng của tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng nên học tướng của tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng? Nên học tướng của bậc Cực hỷ, cũng nên học tướng của bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân chẳng? Nên học tướng của mười lực Phật, cũng nên học tướng của bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng? Nên học tướng của Đại từ, cũng nên học tướng của đại bi, đại hỷ, đại xả chẳng? Nên học tướng của pháp không quên mất, cũng nên học tướng của tánh luôn luôn xả chẳng? Nên học tướng của trí nhất thiết, cũng nên học tướng của trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chẳng? Nên học tướng của quả Dự lưu, cũng nên học tướng của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác chẳng? Nên học tướng của tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng nên học tướng của quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật chẳng? Nên học tướng của sự biết khổ, đoạn tập, chứng diệt, tu đạo, cũng nên học tướng của việc quán duyên khởi theo chiều thuận nghịch chẳng? Nên học tướng của tất cả bậc Thánh, cũng nên học tướng của tất cả Thánh pháp chẳng? Nên học tướng của cảnh giới hữu vi, cũng nên học tướng của cảnh giới vô vi chẳng?

Bạch Thế Tôn! Nếu Đại Bồ-tát chẳng học các pháp tướng như thế thì cũng chẳng nên học các hành tướng. Các Đại Bồ-tát đối với các pháp tướng và các hành tướng đã chẳng có thể học thì làm sao có thể vượt tất cả các bậc Thanh văn và Độc giác? Nếu chẳng có thể vượt tất cả các bậc Thanh văn và Độc giác thì làm sao có thể nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát? Nếu chẳng nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát thì làm sao có thể đắc trí nhất thiết trí? Nếu chẳng có thể đắc trí nhất thiết trí thì làm sao có thể chuyển bánh xe Chánh pháp? Nếu chẳng có thể chuyển bánh xe Chánh pháp thì làm sao có thể dùng pháp Thanh văn thừa, hoặc pháp Độc giác thừa, hoặc pháp Vô thượng thừa mà an lập hữu tình, khiến giải thoát vô biên các khổ sanh tử?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Nếu tất cả pháp thật có tướng thì các Đại Bồ-tát nên học, vì tất cả pháp thật chẳng phải có tướng, không sắc, không thấy, không đối, nhất tướng, đó là vô tướng. Vì vậy, Đại Bồ-tát chẳng học pháp hữu tướng, cũng lại chẳng học pháp vô tướng. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì Như Lai xuất thế hoặc chẳng xuất thế thì pháp giới vẫn thường trụ, các pháp nhất tướng, đó là vô tướng. Vô tướng như thế đã chẳng phải hữu tướng cũng chẳng phải vô tướng.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp đều chẳng phải hữu tướng, cũng chẳng phải vô tướng nên chẳng phải nhất tướng, cũng chẳng phải dị tướng, thế thì làm sao Đại Bồ-tát có thể tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Nếu chẳng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa thì làm sao có thể vượt tất cả bậc Thanh văn và Độc giác? Nếu chẳng có thể vượt tất cả bậc Thanh văn và Độc giác thì làm sao có thể nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát? Nếu chẳng có thể nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát thì làm sao có thể vượt vô sanh pháp nhẫn của Bồ-tát. Nếu chẳng vượt vô sanh pháp nhẫn của Bồ-tát thì làm sao có thể phát thần thông của Bồ-tát. Nếu chẳng có thể phát thần thông của Bồ-tát thì làm sao có thể thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật? Nếu chẳng có thể thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật thì làm sao có thể đắc trí nhất thiết trí? Nếu chẳng có thể đắc trí nhất thiết trí thì làm sao có thể chuyển bánh xe Chánh pháp? Nếu chẳng có thể chuyển bánh xe Chánh pháp thì đáng lẽ chẳng có thể an lập hữu tình, khiến đắc quả Dự lưu, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, cũng đáng lẽ chẳng có thể an lập hữu tình, khiến đắc quả vị Độc giác; cũng đáng lẽ chẳng có thể an lập hữu tình, khiến đắc quả vị giác ngộ cao tột; cũng đáng lẽ chẳng an lập hữu tình, khiến an trụ tánh bố thí làm việc phước, hoặc an trụ tính trì giới

làm việc phước, hoặc an trụ tính tu làm việc phước sẽ hưởng được giàu có an vui tự tại ở cõi trời, người.

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như lời ông nói, tất cả pháp chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải nhất tướng, chẳng phải dị tướng. Nếu Đại Bồ-tát biết tất cả pháp hoặc hữu tướng, hoặc vô tướng, hoặc nhất tướng, hoặc dị tướng, đều đồng một tướng thì đó là vô tướng. Tu vô tướng này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tại sao Đại Bồ-tát tu vô tướng này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả tất cả pháp là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát tu xả tất cả pháp là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

- Nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả sắc, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả thọ, tưởng, hành, thức, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả nhãn xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả sắc xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả nhãn giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả sắc giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả nhãn thức giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả nhãn xúc, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả địa giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả thủy, hỏa, phong, không, thức giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả nhân duyên, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả vô minh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả hành, thức, danh sắc, lục xú, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử, sầu, than, khổ, ưu, não, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả A-du-ha, Niết-du-ha, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả quán bất tịnh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả sơ thiền, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả đệ nhị, đệ tam, đệ tứ thiền, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả từ vô lượng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả bi, hỷ, xả vô lượng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả định Không vô biên xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả định Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả tùy niệm Phật, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả tùy niệm Pháp, tùy niệm Tăng, tùy niệm giới, tùy niệm xả, tùy niệm thiên, tùy niệm hữu phương tiện, tùy niệm vô phương tiện, tùy niệm tịch tịnh, tùy niệm tri nhập xuất tức, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả tướng vô thường, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả tướng khổ vô thường, tướng khổ vô ngã, tướng bất tịnh, tướng yếm thực, tướng tất cả thế gian chẳng vui, tướng chết, tướng đoạn, tướng ly, tướng diệt, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả tướng ngã, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả tướng hữu tình, tướng dòng sinh mạng, tướng sự dưỡng dục, tướng sự trưởng thành, tướng chủ thể luân hồi, tướng ý sanh, tướng nho đồng, tướng khả năng làm việc, tướng khả năng khiến người làm việc, tướng khả năng tự thọ quả báo, tướng khả năng khiến người thọ quả báo, tướng cái biết, tướng khiến người biết, tướng cái thấy, tướng khiến người thấy, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả tướng thường, chẳng phải thường, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả tướng lạc, chẳng phải lạc, tướng ngã, chẳng phải ngã, tướng tịnh, chẳng phải tịnh tướng viên ly, chẳng phải viên ly, tướng tịch tịnh, chẳng phải tịch tịnh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả bốn niệm trụ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả pháp môn giải thoát không, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả tám giải thoát, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả Tam-ma-địa có tâm có từ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả Tam-ma-địa không tâm chỉ có từ, Tam-ma-địa không tâm không từ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả Thánh đế khổ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả khổ trí, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả tập trí, diệt trí, đạo trí, tận trí, vô thượng trí, pháp trí, loại trí, thể tục trí, Tha tâm trí, như thật trí, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả bố thí Ba-la-mật-đà, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đà, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả pháp không nội, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả bậc Cực hỷ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả năm loại mắt, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả sáu phép thần thông, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả mười lực Phật, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, mười tám pháp Phật bất cộng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả đại từ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả đại bi, đại hỷ, đại xả, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả pháp không quên mất, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả tánh luôn luôn xả, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả trí nhất thiết, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả quả Dự lưu, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả tất cả hạnh Đại Bồ-tát, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả quả vị giác ngộ cao tốt của chư Phật, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả trí nhất thiết trí, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả sự đoạn trừ vĩnh viễn tất cả tập khí phiền não tương tục, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả cảnh giới hữu vi, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả cảnh giới vô vi, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tại sao Đại Bồ-tát tu xả sắc, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả thọ, tưởng, hành, thức, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đà sâu xa, nếu nghĩ có sắc, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; nếu nghĩ có thọ, tưởng, hành, thức, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì chẳng phải có tướng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả sắc, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả thọ, tưởng, hành, thức, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát tu xả nhãn xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đà sâu xa, nếu nghĩ có nhãn xứ, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; nếu nghĩ có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì chẳng phải có tướng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả nhãn xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà.

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát tu xả sắc xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; tu xả thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đà sâu xa, nếu nghĩ có sắc xứ, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đà; nếu nghĩ có thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, có xả sự tu

này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì chẳng phải có tướng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì vậy, đây Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả sắc xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát tu xả nhãn giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

- Đây Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có nhãn giới, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nghĩ có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì chẳng phải có tướng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì vậy, đây Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả nhãn giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát tu xả sắc giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

- Đây Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có sắc giới, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nghĩ có thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì chẳng phải có tướng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì vậy, đây Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả sắc giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả thanh, hương, vị, xúc, pháp giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát tu xả nhãn thức giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

- Đây Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có nhãn thức giới, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nghĩ có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Đây Thiện Hiện! Vì chẳng phải có tướng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì vậy, đây Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả nhãn thức giới, cũng xả

sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát tu xả nhãn xúc, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có nhãn xúc, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nghĩ có nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì chẳng phải có tướng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì vậy, nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả nhãn xúc, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát tu xả các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nghĩ có các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì chẳng phải có tướng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì vậy, nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát tu xả địa giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả thủy, hỏa, phong, không, thức giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có địa giới, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nghĩ có thủy, hỏa, phong, không, thức giới, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì chẳng phải có tướng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì vậy, nay Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả địa giới, cũng xả sự tu này là tu

Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả thủy, hỏa, phong, không, thức giới, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Đại Bồ-tát tu xả Nhân duyên, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả Đẳng vô gián duyên, Sở duyên duyên, Tăng thượng duyên, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật dạy:

- Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu xa, nếu nghĩ có Nhân duyên, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; nếu nghĩ có Đẳng vô gián duyên, Sở duyên duyên, Tăng thượng duyên, có xả sự tu này thì chẳng phải tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì chẳng phải có tướng có thể tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu Đại Bồ-tát tu xả Nhân duyên, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa; tu xả Đẳng vô gián duyên, Sở duyên duyên, Tăng thượng duyên, cũng xả sự tu này là tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Quyển Thứ 370

HẾT